

Số: /KH-UBND

Đức Cơ, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện Đức Cơ năm 2022

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/ 2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân; Quyết định số 25/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Kế hoạch số 2125/KH-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2022. Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện Đức Cơ năm 2022 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật PBGDPL năm 2012; Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/ 2020 của Ban Bí thư; Quyết định số 25/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; hướng dẫn của Bộ Tư pháp và Sở Tư pháp về triển khai thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL và các Chương trình, Kế hoạch khác về PBGDPL.

2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL đáp ứng yêu cầu thực tiễn gắn với thực thi, bảo vệ pháp luật và nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, tổ chức, địa phương, nhất là những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

3. Tăng cường tính chủ động, phối hợp và triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phạm vi quản lý; phát huy vai trò tư vấn, tham mưu của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, của cơ quan thường trực của Hội đồng, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ tham mưu trong công tác PBGDPL.

4. Việc triển khai thực hiện đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực hiệu quả, chú trọng hướng mạnh về cơ sở, đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch Covid-19 và các vấn đề khác phát sinh.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư; Luật PBGDPL năm 2012 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh; của Huyện ủy; đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với đối tượng, địa bàn, lĩnh vực quản lý; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; nghiên cứu giải pháp huy động các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.2. Tiếp tục triển khai Chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL và truyền thông chính sách pháp luật trong năm 2022 bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, sát với yêu cầu nhiệm vụ chính trị, gắn với triển khai Chương trình PBGDPL trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2027; phát huy đầy đủ vai trò của cơ quan tư pháp, đơn vị tham mưu triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch; UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Tiếp tục triển khai thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 1857/KH-UBND ngày 23/8/2018 của UBND tỉnh và theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.4. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật mới ban hành; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành. Chú trọng các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp; hỗ trợ khởi nghiệp; khiếu nại, tố cáo; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; bảo vệ môi trường; an toàn giao thông; các vấn đề khác mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội và những nội dung khác theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên và tình hình thực tế.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.5. Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng/Trang thông tin điện tử huyện; cập nhật văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; tăng cường công tác PBGDPL trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương .

- Cơ quan thực hiện:

+ Văn phòng HĐND-UBND huyện cập nhật văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử huyện.

+ Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn xây dựng nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang tin/Chuyên mục PBGDPL trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2022.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm; tập trung vào 02 tháng, từ ngày 01/10 đến hết ngày 30/11/2022.

1.7. Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn pháp luật và giáo dục công dân đảm bảo tính hiệu quả, chất lượng.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong các nhà trường trong hệ thống giáo dục quốc dân; Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; UBND các xã, thị trấn chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.8. Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật huyện, tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL chuyên sâu theo từng lĩnh vực, đối tượng, địa bàn.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.9. Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL năm 2012; trọng tâm là người đồng bào dân tộc thiểu số, người dân ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người lao động trong các doanh nghiệp; người khuyết tật; nạn nhân bạo lực gia đình; người đang chấp hành chính phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp, Công an huyện, các Đoàn Biên phòng đứng chân trên địa bàn huyện, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, Phòng Dân tộc, Liên đoàn Lao động huyện, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.10. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 30/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện các giải pháp nhằm hỗ trợ, phát huy tốt vai trò của Hội Luật gia Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Hội Luật gia huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện; UBND các xã, thị trấn; các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.11. Xây dựng, phát hiện và nhân rộng các mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.12. Bảo đảm điều kiện về nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.13. Rà soát, kiện toàn, phát huy vai trò và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thành viên của Hội đồng.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.14. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý, khai thác tử sách pháp luật.

- Cơ chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.15. Triển khai thực hiện chính sách xã hội hóa công tác PBGDPL theo Luật PBGDPL năm 2012 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn.
- Thời gian thực hiện: Cả năm, tùy tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương và theo yêu cầu nhiệm vụ.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở

2.1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; xây dựng, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở; tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đề xuất giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn triển khai công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể.

2.2. Tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2025” (theo Kế hoạch số 1437/KH- UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh).

- Cơ chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn có liên quan
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và tổ chức thành viên; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Tiếp tục rà soát, kiện toàn Tổ hòa giải ở cơ sở, tăng cường các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở, cấp phát tài liệu cho Hòa giải viên.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và tổ chức thành viên; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.4. Tiếp tục triển khai các Chương trình phối hợp, văn bản chỉ đạo của cơ quan cấp trên về công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và tổ chức thành viên; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Công tác đánh giá, công nhận, xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Tổng hợp, giải đáp các kiến nghị, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình triển khai xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổng hợp hạn chế, khó khăn, kiến nghị, đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng điều phối xây dựng Nông thôn mới huyện; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Nghiên cứu, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng cường tính hiệu quả trong triển khai xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện; các cơ quan, có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Kiểm tra tình hình, kết quả triển khai thực hiện; sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thành viên Hội đồng PHPBGDPL huyện, cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan; đơn vị, địa phương được kiểm tra.
- Thời gian thực hiện: Quý II-IV/2022.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị giải quyết, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu của công tác quản lý nhà nước. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có chỉ đạo, hướng dẫn mới của cơ quan cấp trên, Phòng Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương điều chỉnh bằng hình thức phù hợp; nếu vượt quá thẩm quyền, báo cáo về UBND huyện để kịp thời chỉ đạo.

2. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn; cơ quan thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện; UBND các xã, thị trấn căn cứ nội dung Kế

hoạch này để xây dựng Kế hoạch triển khai và ban hành trước ngày 28/01/2022 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, điều kiện và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời gửi Kế hoạch về Phòng Tư pháp để theo dõi, tổng hợp.

3. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 05/5/2022) và 01 năm (trước ngày 05/11/2022), các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (thông qua Phòng Tư pháp) để báo cáo Sở Tư pháp đúng quy định.

4. UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện có chất lượng các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; chú trọng thực hiện đồng bộ, thống nhất với nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được quy định tại Quyết định số 25/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 25/QĐ-TTg của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

5. Kinh phí triển khai thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này đã được ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp quản lý ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Kinh phí thực hiện Kế hoạch đối với các mục thuộc trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương được bố trí từ nguồn kinh phí triển khai công tác PBGDPL của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn theo quy định của pháp luật. Kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch căn cứ theo quy định tại các Quyết định ban hành, phê duyệt các Chương trình, Đề án, Kế hoạch đó.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về UBND huyện (*thông qua Phòng Tư pháp huyện*) để giải đáp kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện (b/c);
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- Phòng Tư pháp;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT,VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Siu Luynh